

Đôi điều về một nhà nông học

Nguyễn Thanh Hóa

Trung tâm Di sản các nhà khoa học Việt Nam

Nhân dịp kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười 7-11- 2021, chúng tôi xin gửi đến bạn đọc bài dưới đây viết về một trong 21 nhà khoa học đầu tiên được Bác Hồ cử sang Liên Xô học tập (1951) và cũng là lớp cán bộ đầu tiên do Liên Xô đào tạo . Đó là GSTS Lê Duy Thước

GS.TS Lê Duy Thước*, nhà khoa học nông nghiệp thế hệ đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cả cuộc đời, GS Lê Duy Thước đã sống và cống hiến không biết mệt mỏi cho cách mạng, cho khoa học. Nhắc đến ông, nhiều người nhớ đến một nhà khoa học tài năng, nhưng rất giản dị, gần gũi.

Thời niên thiếu sôi nổi

GS.TS Lê Duy Thước sinh năm 1918 tại xã Diễn Quảng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Thuở nhỏ, ông được gia đình gửi vào học ở Hương Sơn, Hà Tĩnh, rồi tiếp tục học tiểu học ở Diễn Châu, Nghệ An. Sau cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh, thực dân Pháp tăng cường đàn áp những chí sĩ yêu nước, Lê Duy Thước được gửi ra Hà Nội để theo học. Năm 1933, khi đang học lớp 6 ở trường Tư thực Lyceum Hồng Bàng (có trụ sở ở phố Hàng Trống, Hà Nội), ông cùng với bạn thân là Vũ Văn Chuyên tự nguyện xin vào đoàn hướng đạo sinh Hồng Đức, do ông Lê Văn Trác làm trưởng đoàn. Tại đây, Lê Duy Thước được cử làm đội trưởng đội Gà. Việc sinh hoạt trong tổ chức hướng đạo sinh đã giúp Lê Duy Thước trau dồi lòng yêu nước, tinh thần tương thân tương ái, phụng sự Tổ quốc. Điều này đã ảnh hưởng đến ông suốt cuộc đời, sống và làm việc.

Năm 1934, trường Lyceum Hồng Bàng giải thể, Lê Duy Thước xin sang học tiếp lớp 7 ở trường Tư thực Thăng Long (có trụ sở ở phố Ngõ Trạm, Hà Nội). Bốn năm học ở trường Thăng Long, ông được học các thầy Hoàng Minh Giám, Đặng Thai Mai, Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Bá Húc.... Vì chăm chỉ, học giỏi nên ông được miễn hoàn toàn học phí. Ông thi đỗ tú tài phần thứ nhất tại trường Thăng Long và được chọn vào học trường Tây (Lycée Albert Sarraut).

Năm 1938, sau khi tốt nghiệp tú tài toán vào loại xuất sắc ở trường Albert Sarraut, Lê Duy Thước được chọn thẳng vào học Đại học Y Đông Dương mà không phải qua thi tuyển. Là sinh viên Đại học Y, học bổng mỗi

* GS.TS Lê Duy Thước (1918-1998) là nhà khoa học nông nghiệp, nguyên Hiệu trưởng trường Đại học Nông nghiệp I .

tháng 25 đồng Đông Dương (ăn cơm trọ chỉ mất 3 đồng) nhưng xuất thân nông dân, thương mẹ và thương chị quanh năm vất vả nơi đồng ruộng nên ông xin sang học trường Cao đẳng Nông nghiệp Jules Brevié Hà Nội (sau chuyển thành trường Cao đẳng Canh nông) vì trường này có thời gian học ngắn hơn trường Y.

Thời gian học trường Cao đẳng Canh nông, Lê Duy Thước tiếp tục tham gia đoàn hướng đạo sinh Lam Sơn do ông Hoàng Đạo Thúy làm đoàn trưởng, ông tích cực trong các hoạt động ngoại khóa như rèn luyện thân thể, quyên góp quần áo cũ cho người nghèo, dạy truyền bá quốc ngữ, cắm trại ở những di tích lịch sử...

Sau khi tốt nghiệp kỹ sư canh nông (1943), Lê Duy Thước được chính quyền Pháp bổ nhiệm làm Giám đốc Canh nông tỉnh Quảng Nam (đóng ở Hội An). Dân Quảng Nam khi đó vẫn gọi ông với cái tên “quan kỹ sư” vì cả tỉnh lúc đó chỉ có một quan có trình độ kỹ sư. Người dân Hội An ngạc nhiên khi thấy “quan kỹ sư” trẻ tuổi lúc nào cũng sôi nổi, chan hòa, giản dị, hăng hái đạp xe khắp các đồng ruộng trong tỉnh với một niềm say mê chuyên môn. Một năm sau, năm 1944 ông đã hoàn thành công trình nghiên cứu “Quảng Nam Canh nông chí” – một công trình đầu tay và có giá trị lúc bấy giờ. Gân gù và nhiệt tình với đồng bào nên ông được ông Tạ Quang Bửu, bấy giờ là Tổng ủy viên hướng đạo miền Trung cử làm Hướng đạo trưởng hướng đạo tỉnh Quảng Nam. Mọi quan hệ với ông Tạ Quang Bửu trong công tác hướng đạo sinh là tiền đề để ông Lê Duy Thước dần thân vào con đường cách mạng đầy chông gai nhưng cũng hết sức vinh quang.

Khi Nhật đảo chính Pháp ở Hội An (3-1945), Lê Duy Thước được ông Hà Mão (tham tán tòa sứ Hội An), Huỳnh Lý (giáo viên) giác ngộ cách mạng, mời vào Quảng Nam Lâm thời dân ủy ban làm ủy viên tuyên truyền cho cách mạng. Quảng Nam Lâm thời dân ủy ban thành lập ngay sau ngày 9-3-1945, là một tổ chức cách mạng dưới sự lãnh đạo của Việt Minh, khi đó đang hoạt động bí mật.

Thời gian từ tháng 5-1945 đến 8-1945, Lê Duy Thước được ông Phan Anh và ông Tạ Quang Bửu giới thiệu vào làm Chánh văn phòng Bộ Thanh niên trong Chính phủ Trần Trọng Kim đóng ở Huế. Khi ấy, ông Phan Anh làm Bộ trưởng, ông Tạ Quang Bửu làm đặc vụ ủy viên giúp ông Phan Anh, được giao nhiệm vụ lựa chọn các huynh trưởng hướng đạo các tỉnh đưa vào Bộ Thanh niên (như ông Phan Đăng Tài ở Hà Tĩnh, ông Nguyễn Tấn Đức ở Quảng Ngãi, ông Nguyễn Tấn Của ở Quảng Bình...).

Cách mạng tháng Tám 1945 nổ ra, như một ngọn lửa lớn, thổi bùng tinh thần yêu nước của nhiều trí thức Việt Nam. Đây cũng là cơ hội để họ đem tài năng, sức lực của mình ra phụng sự đất nước. Một bộ phận lớn trí

thức từng hoạt động trong các phong trào yêu nước ở trong nước đã tham gia chính quyền cách mạng, hoặc nhiều hoạt động khác.

Kỹ sư Lê Duy Thước cũng hăng hái đến với cách mạng theo sự mách bảo của con tim và khối óc. Khi cách mạng nổ ra, Lê Duy Thước theo ông Tạ Quang Bửu ra Hà Nội và được phân công làm việc ở Bộ Quốc phòng. Ngày 25-11-1945, ông cùng với Trần Duy Hưng, Vương Trọng Thành, Nguyễn Văn Lương... đại diện cho Hội Hướng đạo Việt Nam yết kiến Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Bắc Bộ phủ. Sự kiện ấy ăn sâu vào tâm trí của Lê Duy Thước. Những cử chỉ, lời dặn dò của người đứng đầu nhà nước Việt Nam như tiếp thêm động lực cho ông trong mọi nhiệm vụ công tác sau này.

Từ sau Cách mạng tháng Tám đến 1951, Lê Duy Thước làm việc ở Canh nông với các cương vị: Giám đốc Sở doanh điền, phó Tổng lý sự vụ Bộ. Tháng 8-1947 ông gia nhập Đảng Cộng sản Đông Dương (do ông Trần Hữu Dực - Bí thư khu ủy Khu IV tổ chức kết nạp ở Đô Lương, Nghệ An). Bên cạnh những công việc sự vụ, ông vẫn chuyên tâm nghiên cứu và tập hợp để hoàn thành cuốn “Cẩm nang doanh điền” (1949), và phổ biến rộng rãi ở nhiều nơi.



Lê Duy Thước (bên phải) trong thời gian học ở Liên Xô, 11-1953

Giữa lúc cuộc kháng chiến chống Pháp đang ngày càng ác liệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quyết định cử 21 cán bộ đi đào tạo ở Liên Xô về các ngành: nông nghiệp, kiến trúc, kho bạc, sản xuất vũ khí, chất nổ, luyện kim, cán thép... để chuẩn bị cho việc xây dựng đất nước sau khi hòa bình lập lại. Kỹ sư Lê Duy Thước là một thành viên trong đoàn cán bộ ấy, lớp đầu tiên

được nhà nước cử đi đào tạo ở nước ngoài. Ngày 9-7-1951, ông cùng với 20 cán bộ thuộc các ngành khác nhau được triệu tập đến An toàn khu ở Việt Bắc để chuẩn bị đi học ở Liên Xô. Sau này, GS Lê Duy Thước kể lại: “Một ngày tháng 7 chói chang (1951) tôi lại được vinh dự gặp Bác bên bờ suối Tân Trào. Vừa sáng sớm tinh sương, sau bữa liên hoan cơm muối trên nhà sàn người dân tộc. Anh Hoàng Tùng, phụ trách chính huấn cho tôi mười ngày vui vẻ báo tin mừng: “Hôm nay các đồng chí sẽ lên đường đi Liên Xô học”, rồi tiễn chúng tôi ra bờ suối Tân Trào. Đồng chí Trường Chinh đến bên bờ suối tươi cười hỏi thăm, ân cần dặn dò cán bộ từ núi rừng A.T.K Việt Bắc, gầy guộc, xanh xao sang Liên Xô học tập... Một lát sau Bác Hồ đến, Bác cười con ngựa thắp có chú bảo vệ đi theo. Bác đội mũ lá cọ, mặc quần cộc để lộ hai cẳng chân gầy. Anh em đứng dậy chào Bác, Bác khoát hai tay cho phép ngồi xuống bên bờ suối. Bác gầy quá! Anh em vừa mừng, vừa thương Bác. Bác căn dặn anh em chừng 20 phút. Anh em vừa nhìn Bác, vừa ghi lời Bác vào sổ tay. Bác nói: “Các chú được Đảng cử đi Liên Xô học để về phục vụ nhân dân”. Dân cần ăn, cần mặc. Học cái thiết thực, không học cái thất cổ (ý Bác là không học ăn diện). Bác cũng ở Liên Xô, sang đó các bạn Liên Xô quý mến các chú. Nhưng không phải quý cá nhân các chú đâu mà là các bạn Liên Xô quý nhân dân Việt Nam”... Những lời Bác căn dặn anh em chúng tôi ở Bắc Bộ phủ và bên bờ suối Tân Trào còn in đậm nét trong trí nhớ, tâm can, thấm sâu vào tâm tư tình cảm nhiều anh em chúng tôi”¹.

Những tháng ngày học ở Liên Xô, Lê Duy Thước tranh thủ từng giờ phút để học tập, trau dồi kiến thức chuyên môn, với mong muốn khi trở về có thể làm được nhiều việc hữu ích. Quả thật, khi trở về nước, ông đã đem hết trí tuệ và sức lực của mình ra để phục vụ ngành và đào tạo cán bộ kế cận.

Một nhà khoa học bền bỉ, tận tụy

Chúng tôi từng đến căn phòng tập thể số 310, nhà B1, khu tập thể Thành Công, nơi GS Lê Duy Thước từng sinh sống và làm việc (từ năm 1977 đến khi mất -1997) và không khỏi ngạc nhiên về cuộc sống giản dị, đơn giản của một trí thức cách mạng. Những tài liệu trong quá trình nghiên cứu, giảng dạy của ông vẫn còn được lưu giữ cẩn thận trong những ngăn tủ, trên bàn làm việc. Ít ai biết rằng, căn phòng tập thể âm thấp, chật chội ấy lại là nơi sinh hoạt và làm việc của Hiệu trưởng trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội, một nhà khoa học danh tiếng với nhiều công trình khoa học, người làm Chủ nhiệm chương trình Tây Nguyên II. Trung tâm Di sản các nhà khoa học Việt Nam đã may mắn được gia đình ông tin tưởng và trao tặng số tài liệu hiện vật có ý nghĩa và vô giá ấy.

¹ Lời kể của GS Lê Duy Thước, đăng trên Tạp chí Xưa và Nay, 1997.

Trở lại thời điểm năm 1955, khi Lê Duy Thước từ Liên Xô về nước và công tác ở Bộ Nông nghiệp. Nhưng như một “duyên nợ”, tháng 10-1958 ông lại được Chính phủ cử làm đại diện của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa đi họp Hội đồng tương trợ kinh tế thuộc các nước xã hội chủ nghĩa (khối SEV) ở Moskva, bàn về hợp tác khoa học kỹ thuật nông nghiệp. Ông được Bộ Nông nghiệp cho phép đi họp một tuần, sau đó được ở lại thêm 2 tháng để bảo vệ luận án phó tiến sĩ tại Học viện Nông nghiệp Moskva mang tên K. A. Timiryazev, nơi trước đây ông đã từng theo học.

Sang Moskva trong điều kiện nước nhà còn rất khó khăn nên Lê Duy Thước đã hết sức tiết kiệm, chỉ dám ăn cơm năm hào (tiền Việt Nam) một bữa ở nhà ăn tập thể của Đại sứ quán Việt Nam. Hàng ngày được xe của Đại sứ quán đưa đến hội trường của Khối SEV họp. Nhưng hết một tuần họp thì cũng hết tiền ăn. Khoảng thời gian 2 tháng ở lại Liên Xô, số tiền chi phí cho mọi sinh hoạt và bảo vệ luận án phó tiến sĩ ông chưa biết lấy ở đâu, trong khi tiền hỗ trợ của Bộ Nông nghiệp chưa gửi sang. Được Đại sứ quán cho ở lại, ăn chịu nhà ăn tập thể, Lê Duy Thước đến Học viện K. A. Timiryazev làm mọi thủ tục và chuẩn bị bảo vệ luận án. Với sự giúp đỡ tận tình về nhiều mặt của thầy giáo và bạn bè người Nga, Lê Duy Thước đã khẩn trương hoàn thiện luận án “Kỹ thuật tăng năng suất bông ở nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa”, một đề tài mà ông đã từng có những tìm hiểu và nghiên cứu khi đi thực tập những năm trước đó. Luận án gồm 120 trang, được in ti-pô thành nhiều bản, gửi đi xin ý kiến nhận xét ở nhiều nơi. Trước hội đồng khoa học khoa Trồng trọt, Học viện K. A. Timiryazev, Lê Duy Thước bảo vệ thành công đề tài nghiên cứu của mình và được hội đồng khoa học công nhận học vị phó tiến sĩ.

Sau khi học tập ở Liên Xô trở về nước, PTS Lê Duy Thước được cử làm Phó Giám đốc Học viện Nông lâm, kiêm Chủ nhiệm khoa Trồng trọt. Thời gian này ông tham gia giảng dạy môn Canh tác cho sinh viên trong trường; Giảng dạy cho trường Trung cấp Nông nghiệp Trung ương (ở Chèm, Hà Nội); Giới thiệu một số vấn đề về khoa học nông nghiệp cho trường Đảng Nguyễn Ái Quốc và lớp học chuyên môn của các đồng chí Trung ương Đảng. Trong những ngày Mỹ đánh phá miền Bắc, ông vẫn trực tiếp tham gia chỉ đạo thực tế ở nhiều địa phương của miền Bắc, đặc biệt là ở Quảng Bình.

Từ năm 1965 đến 1975, PTS Lê Duy Thước được cử làm Vụ trưởng Vụ trồng trọt, rồi Viện trưởng Viện Nông hóa và Thổ nhưỡng. Bên cạnh công tác quản lý, ông cũng tham gia giảng dạy một số giờ ở trường Đại học Nông nghiệp I; Giảng dạy ở một số lớp huấn luyện kiểm tra các kỹ thuật nông nghiệp của Bộ. Trong khoảng thời gian từ năm 1976-1983, ông làm Hiệu trưởng trường Đại học Nông nghiệp I. Năm 1984, Lê Duy Thước chuyển công tác về Bộ Nông nghiệp, làm chuyên viên ở Viện Quy hoạch và

thiết kế nông nghiệp. Ông được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng cử làm Chủ nhiệm chương trình khoa học quốc gia về Tây Nguyên (Chương trình Tây Nguyên II).

Sau khi đất nước thống nhất, PTS Lê Duy Thước lao vào công việc, hầu như ông không nghỉ phép. Đồng nghiệp, học trò thường nhắc đến ông với thái độ trân trọng một người sống giản dị, chịu đựng gian khổ, đức độ và gương mẫu.

Lĩnh vực được GS Lê Duy Thước quan tâm sớm nhất là canh tác trong nông nghiệp. Năm 1960 ông là Trưởng bộ môn Canh tác học của Học viện Nông lâm. Năm 1963, ông cùng đồng nghiệp là Nguyễn Công Tạn viết cuốn giáo trình *Canh tác học* (do Nxb Nông thôn ấn hành). Thông qua tài liệu này, các tác giả đã trình bày quy luật tác động qua lại giữa đất và cây trồng, đề xuất các biện pháp điều tiết chế độ nhiệt, nước, không khí... nâng cao độ phì nhiêu cho đất, đảm bảo năng suất cây trồng.

Bên cạnh công tác quản lý, đào tạo các lớp cán bộ kế cận, GS.TS Lê Duy Thước cũng có rất nhiều công trình nghiên cứu giá trị. Ông chính là nhạc trưởng của cụm công trình *Điều tra - Phân loại - Lập bản đồ đất Việt Nam tỉ lệ 1/500* được tiến hành trong gần 45 năm, bắt đầu từ năm 1956 đến năm 2000. Ngay khi hòa bình lập lại ở miền Bắc, nhiệm vụ nắm vững tài nguyên để khai thác và phát triển kinh tế được đặt lên hàng đầu. Ông được giao nhiệm vụ lãnh đạo một nhóm khoa học trẻ (Vũ Ngọc Tuyên, Cao Liêm, Vũ Cao Thái, Tôn Thất Chiểu...) làm việc với chuyên gia Liên Xô nhằm điều tra tài nguyên đất nông nghiệp. Năm 1960 ông cùng chuyên gia Liên Xô (đồng tác giả) V.M.Fridland xuất bản cuốn *Phân vùng địa lý thổ nhưỡng miền Bắc Việt Nam* (Nxb Moskva). Sau khi miền Nam giải phóng, ông cùng đồng nghiệp tiến hành thống nhất bản đồ đất hai miền Nam Bắc, đồng thời tiếp tục hoàn thiện cụm công trình về điều tra, phân loại, lập bản đồ đất Việt Nam. Với ý nghĩa khoa học và thực tiễn, cụm công trình *Điều tra - phân loại - lập bản đồ đất Việt Nam tỉ lệ 1/500.000* được nhận Giải thưởng Hồ Chí Minh năm 2000, mà GS Lê Duy Thước là một trong những tác giả chính và tham gia từ những ngày đầu. Về mặt khoa học, công trình đã kế thừa và vận dụng sáng tạo các thành tựu về khoa học phân loại đất của thế giới, kết hợp hợp lý những ưu điểm của hai xu hướng lớn về phân loại đất: phân loại theo phát sinh học và phân loại theo độ phì nhiêu thực tế. Bảng hệ thống và chuẩn phân loại ứng dụng cho bản đồ đất Việt Nam vừa giải quyết được vấn đề hội nhập quốc tế, vừa thiết thực cho quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp; Công trình cũng là cơ sở quan trọng cho việc quy hoạch và phát triển nông nghiệp với những khuyến cáo có giá trị.

Giáo sư Lê Duy Thước cũng là người giảng dạy môn Hệ thống nông nghiệp đầu tiên cho sinh viên và nghiên cứu sinh trường Đại học Nông

ng nghiệp I Hà Nội và các trường đại học, viện nghiên cứu nông nghiệp khác. Những cuốn giáo trình² do ông viết hoặc cùng tham gia viết đều được đánh giá là những cuốn sách có chất lượng cao.

Khi được giao nhiệm vụ Hiệu trưởng trường Đại học Nông nghiệp I Hà Nội, ông đã bắt tay xây dựng Khoa Quản lý ruộng đất và Nông hóa thổ nhưỡng (nay là Khoa Tài nguyên và Môi trường) và giảng dạy môn Phân vùng quy hoạch nông nghiệp.

Đặc biệt, trong thời gian làm Chủ nhiệm Chương trình Tây Nguyên II³ (giai đoạn 1984-1988), GS.TS Lê Duy Thước đã thay mặt các thành viên, đề xuất một số kiến nghị quan trọng trong việc quy hoạch, phát triển kinh tế xã hội vùng Tây Nguyên. Cụ thể, những đề nghị đó là: Hội đồng Bộ trưởng có thể giao cho các tập thể khoa học xây dựng nhiều phương án quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội quốc phòng có tính chiến lược đến năm 2005 (và có thể đến năm 2050) cho vùng lãnh thổ Tây Nguyên. Hội đồng Bộ trưởng sẽ lựa chọn duyệt một phương án khả thi cho triển khai ngay vào kế hoạch 5 năm 1991-1995; Hội đồng Bộ trưởng nên cử một đồng chí Phó Chủ tịch đặc trách vùng Tây Nguyên, tập hợp được lực lượng các ngành Trung ương, các Viện khoa học và trường đại học trong cả nước, đầu tư vốn liếng, công sức (kể cả chất xám) giúp Hội đồng Bộ trưởng chỉ đạo thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội quốc phòng Tây Nguyên. Hình thành bên cạnh Hội đồng Bộ trưởng một “bộ tham mưu tác chiến” gọn nhẹ nhưng có hiệu lực...; Nhà nước ưu tiên dành vốn đầu tư cần thiết để xây dựng cấu trúc hạ tầng sản xuất (giao thông, thủy lợi, năng lượng, cải tạo môi trường...) và cấu trúc hạ tầng xã hội (trường học, trạm xá, trạm truyền tin, dịch vụ...) để khai thác tài nguyên đi vào chiều sâu (cho hiệu quả kinh tế tài nguyên - xã hội - môi trường) và tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế xã hội Tây Nguyên với tốc độ nhanh, mạnh, vững chắc trên cơ sở khoa học vào thời kỳ sau 2005⁴. Với Chương trình Tây Nguyên II, Nhà nước đã tập trung nhiều nguồn lực đầu tư hỗ trợ phát triển tổng thể vùng Tây Nguyên, do vậy vùng này đã đạt được một số các thành tựu về phát triển kinh tế xã hội. Những kết quả ấy, một phần nhờ những tư vấn, đóng góp của tập thể nhiều nhà khoa học, trong đó có GS Lê Duy Thước.

Giáo sư Lê Duy Thước ra đi khi những dự định khoa học vẫn còn dang dở, những bài giảng đang chờ lên lớp, và còn đó những trang bản thảo

² Lê Duy Thước, *Nông Lâm kết hợp: Giáo trình cao học nông nghiệp*, Nxb Nông nghiệp, 1995.

³ Chương trình trọng điểm cấp nhà nước: "Xây dựng cơ sở khoa học của quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên" giai đoạn 1984-1988 (gọi tắt là Chương trình Tây Nguyên II).

⁴ Bản thảo Đề cương báo cáo Chương trình Tây Nguyên II, 8-1990, tài liệu lưu trữ tại Trung tâm Di sản các nhà khoa học Việt Nam.

cần viết tiếp... Nhiều người vẫn nhắc nhớ về ông, một nhà khoa học - một hiệu trưởng đạp xe đến các lớp học và các cuộc họp, thật giản dị và tận tụy.